

BÁO CÁO

Đánh giá tình hình phát triển kinh tế tập thể năm 2019 và xây dựng kế hoạch năm 2020 của thành phố Đà Nẵng

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2019

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ

1. Đánh giá dựa trên các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Tính đến cuối tháng 8/2019, trên địa bàn thành phố có 115 Hợp tác xã (HTX), Liên hiệp Hợp tác xã (LHHTX) đang hoạt động; trong đó, có 48 HTX và 1 LHHTX nông nghiệp, 20 HTX công nghiệp - xây dựng và 46 HTX thương mại - dịch vụ với tổng vốn điều lệ là 233,92 tỷ đồng. Tổng số cán bộ quản lý HTX là 460 người, trong đó, cán bộ đạt trình độ cao đẳng, đại học là 92 người. Đã có nhiều mô hình HTX mới ra đời như: HTX đầu tư, quản lý, kinh doanh chợ; HTX công nghệ thông tin; HTX chăm sóc sức khỏe; HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao,... thu hút 9.467 thành viên, giải quyết việc làm cho 14.574 lao động; doanh thu ước đạt 365,7 tỷ đồng; lợi nhuận ước đạt 9,7 tỷ đồng; thu nhập bình quân đạt 3,5 triệu đồng/tháng.

2. Đánh giá theo lĩnh vực

a) Các HTX nông nghiệp

Tính đến nay, có 48 HTX và 1 Liên hiệp HTX nông nghiệp đang hoạt động với tổng số vốn điều lệ là 47,6 tỷ đồng, thu hút 7.930 thành viên, giải quyết việc làm cho 12.487 lao động; doanh thu ước đạt 29,23 tỷ đồng; lợi nhuận ước đạt 1,57 tỷ đồng.

Về cơ bản, các HTX nông nghiệp đã đảm bảo các khâu dịch vụ đầu vào, đáp ứng nhu cầu sản xuất của các thành viên, tạo điều kiện hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế hộ gia đình, góp phần xây dựng nông thôn mới. Một số HTX nông nghiệp đã mạnh dạn đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, cơ giới hóa nông nghiệp, mở rộng hoạt động sản xuất theo hướng công nghệ cao. Đặc biệt, trong những năm gần đây đã xuất hiện một số mô hình HTX nông nghiệp công nghệ cao với những sản phẩm nông nghiệp từ mô hình thủy canh, duy trì

5

6

7

8

9

10

11

12

13

14

tốt hoạt động nhận học sinh về trải nghiệm trồng trọt thực tế, đem lại thu nhập đáng kể cho thành viên và HTX.

Tuy nhiên, khó khăn tồn tại hiện nay của các HTX nông nghiệp là trình độ cán bộ quản lý HTX còn hạn chế so với yêu cầu; điều kiện triển khai hoạt động, đặc biệt là vốn, mặt bằng còn thiếu, trong khi nợ tồn đọng của thành viên với HTX còn nhiều (khoảng 4,2 tỷ đồng); hiệu quả hoạt động của nhiều HTX thấp nên lợi ích mang lại cho thành viên còn hạn chế. Ngoài ra, thời tiết nắng nóng, nước nhiễm mặn, dịch tả lợn Châu Phi, lao động bỏ đồng ruộng để làm công việc khác... đã tác động lớn đến số lượng và chất lượng các sản phẩm nông nghiệp.

b) Các HTX công nghiệp - xây dựng

Tính đến nay, có 20 HTX công nghiệp - xây dựng đang hoạt động với tổng số vốn điều lệ là 34,14 tỷ đồng, thu hút 223 thành viên, giải quyết việc làm cho 914 lao động, doanh thu ước đạt 175,16 tỷ đồng, lợi nhuận ước đạt 2,45 tỷ đồng.

Các HTX công nghiệp bị tác động rất lớn bởi thiên tai, bão lụt làm hư hỏng nhà xưởng thiết bị, tình hình biến động tăng giá các loại nguyên nhiên liệu, vật tư, lãi vay ngân hàng cao, trong khi đó giá đầu ra của sản phẩm chỉ tăng nhẹ, thị trường bị cạnh tranh gay gắt... Song, nhiều HTX đã mạnh dạn đầu tư mở rộng sản xuất, tìm thêm thị trường tiêu thụ để duy trì ổn định sản xuất, tham gia thực hiện các dự án lớn. Các HTX đã mạnh dạn tuyển dụng các cán bộ trẻ có trình độ đại học làm việc cho HTX; tập trung đầu tư đổi mới công nghệ, trang thiết bị; tích cực đổi mới mẫu mã sản phẩm; tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường nhờ đó chất lượng và hiệu quả công việc tăng đáng kể.

Một số HTX đã được ngành Công Thương, ngành Khoa học và Công nghệ tạo điều kiện nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất như: HTX Giấy Đồng Tâm, HTX Giấy Thành Phát, HTX Nhựa Vũ Bình Minh, HTX Mây Tre An Khê, HTX Chế biến kinh doanh hàng xuất khẩu Bảo Trung... Các HTX này đã ứng dụng phương pháp tiết kiệm năng lượng, sản xuất sạch, vừa tiết kiệm chi phí vừa hạn chế ô nhiễm môi trường. Đặc biệt, HTX cán sắt được hướng dẫn đầu tư xử lý khói bụi trong khâu nấu phế liệu.

Ngoài việc tìm kiếm các hợp đồng xây dựng dân dụng, các HTX xây dựng còn quan hệ liên kết với các công ty lớn để thực hiện các công trình, mở thêm các hoạt động thiết kế, dịch vụ nhà đất, cung ứng vật liệu xây dựng...

Nhờ các biện pháp tích cực trên, các HTX công nghiệp - xây dựng đã duy trì hiệu quả sản xuất, giải quyết được nhiều việc làm, ổn định đời sống cho thành viên và người lao động. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, các HTX công nghiệp - xây dựng đang gặp phải những hạn chế tồn tại như: khó khăn

trong việc tìm kiếm nguồn nguyên liệu, thiếu nguồn lao động, công nghệ lạc hậu, chậm đổi mới nên chất lượng sản phẩm không cao, sức cạnh tranh sản phẩm yếu, mặt bằng sản xuất của một số HTX thiếu ổn định, số HTX mới ra đời ít và có xu hướng ngày càng giảm do chính sách khuyến khích hỗ trợ còn hạn chế.

c) Các HTX thương mại - dịch vụ

Hiện có 46 HTX thương mại - dịch vụ đang hoạt động với tổng số vốn điều lệ là 152,16 tỷ đồng, thu hút 1.314 thành viên, giải quyết việc làm cho 1.173 lao động, doanh thu ước đạt 160,64 tỷ đồng, lợi nhuận ước đạt 5,5 tỷ đồng.

Các HTX dịch vụ vận tải mặc dù đã và đang chịu nhiều áp lực trong xu thế cạnh tranh chung của thị trường và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định của Nhà nước, nhưng đã nỗ lực hoạt động ổn định, đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân cũng như việc lưu thông hàng hóa, giải quyết việc làm cho người lao động. Các HTX đã sắp xếp lại tổ chức hoạt động, kết nạp thêm thành viên mới, đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý.

Hiện nay, vốn điều lệ và vốn kinh doanh của các HTX vận tải tăng mạnh; các HTX đã thay đổi cách thức tổ chức quản lý, hiện đại hóa trong hoạt động, gắn thiết bị theo dõi hành trình của xe, hoạt động vận tải có nề nếp hơn, nhờ vậy có thể quản lý tốt phương tiện và đội ngũ lái xe. Nhiều HTX vận tải hoạt động có hiệu quả, góp phần ổn định tình hình vận chuyển của thành phố trong các dịp Lễ, Tết. Tuy vậy, các HTX vận tải đang gặp nhiều khó khăn do giá nhiên liệu, vật tư phụ tùng luôn biến động tăng, làm giá cước vận tải tăng theo; lãi suất vay ngân hàng cao nên việc đầu tư đổi mới phương tiện bị hạn chế; vận tải hành khách theo tuyến cố định bị xe dù, xe vận chuyển khách du lịch tranh giành, ảnh hưởng đến hoạt động của các HTX vận tải.

Các HTX thương mại tập trung khai thác nguồn hàng, chú ý đến nguồn gốc, chất lượng sản phẩm, đảm bảo tiêu chuẩn để cung ứng cho khách hàng. Một số HTX đã mạnh dạn đầu tư xây dựng các mô hình mới trong lĩnh vực thương mại, tích cực tham gia bán sản phẩm bình ổn giá, ổn định thị trường địa phương trong dịp Lễ, Tết. Ngoài ra, các HTX thương mại cũng chú trọng bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ và đội ngũ nhân viên bán hàng, cải tiến phương thức phục vụ, mang lại nhiều lợi ích cho người tiêu dùng để tăng sức cạnh tranh trên thị trường. Tuy nhiên, khó khăn tồn tại hiện nay của các HTX thương mại là quy mô còn nhỏ, ít vốn, mặt bằng kinh doanh còn chật hẹp; cạnh tranh thiếu lành mạnh bởi hàng kém chất lượng, không rõ nguồn gốc; đội ngũ cán bộ nhân viên quản lý còn thiếu tính chuyên nghiệp; các khó khăn trong hoạt động của các HTX nông nghiệp đã làm ảnh hưởng gián tiếp đến hoạt động kinh doanh của các HTX thương mại.

3. Đánh giá tác động của HTX, LHHTX, THT tới thành viên, kinh tế hộ thành viên

Các HTX, liên hiệp HTX hoạt động khá ổn định và hiệu quả đã hỗ trợ tích cực cho thành viên trong khâu sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Thông qua hoạt động của mình, các HTX đã tạo nhiều việc làm và tăng thu nhập cho thành viên, người lao động, hỗ trợ các hộ gia đình xóa đói, giảm nghèo và vươn lên làm giàu chính đáng, là nhân tố đóng góp tích cực trong bảo đảm an sinh xã hội, ổn định chính trị ở cơ sở và sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ

1. Kết quả triển khai Luật và các văn bản hướng dẫn

Trên cơ sở Luật HTX năm 2012 và các chủ trương chính sách của Trung ương, UBND thành phố Đà Nẵng đã ban hành Kế hoạch số 645/KH-UBND ngày 30/01/2019 về “Tuyên truyền về phát triển kinh tế tập thể, Luật HTX năm 2012 cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động ở các cơ quan quản lý nhà nước cấp thành phố và quận huyện”; Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 về việc bổ sung sửa đổi Điều lệ Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX, theo đó, hạn mức cho vay tối đa được nâng từ tối đa không quá 300 triệu/1 dự án lên tối đa không quá 600 triệu/1 dự án; Kế hoạch số 3797/KH-UBND ngày 10/6/2019 về “Triển khai các giải pháp phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã và nâng cao năng lực hoạt động của Liên minh HTX thành phố”.

2. Công tác quản lý nhà nước về KTTT

Căn cứ quy định tại Thông tư số 21/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 11/12/2015 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, hiện nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng đã thành lập phòng Doanh nghiệp, KTTT và tư nhân; UBND các quận, huyện trên địa bàn thành phố đã thành lập phòng Tài chính – Kế hoạch theo dõi, quản lý về công tác KTTT, HTX; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về KTTT, HTX cho Phòng Quản lý chất lượng Nông Lâm Thủy Hải sản và Phát triển nông thôn; mỗi đơn vị bố trí 01 chuyên viên kiêm nhiệm theo dõi tình hình phát triển KTTT, HTX.

3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã

Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật HTX năm 2012, Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 25/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020, UBND thành phố

Đà Nẵng đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX, tạo động lực thúc đẩy các HTX phát triển. Nhờ đó, đã góp phần nâng cao năng lực quản lý đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các HTX, tạo điều kiện để HTX đổi mới công nghệ, tiếp cận thị trường để sản xuất, tiêu thụ hàng hóa đáp ứng nhu cầu của người dân, đẩy mạnh phong trào thi đua trong các HTX trên địa bàn thành phố.

a) Về chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực

Nhằm triển khai thực hiện Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ, thành phố Đà Nẵng đã có những chính sách bồi dưỡng, đào tạo cán bộ HTX, đặc biệt là chính sách đãi ngộ đối với cán bộ trẻ có năng lực chuyên môn về làm việc cho các HTX trên địa bàn thành phố từ nguồn kinh phí đào tạo. Các Sở, ban, ngành tích cực tranh thủ nguồn kinh phí của các Bộ, ngành Trung ương để tổ chức các lớp bồi dưỡng chuyên ngành về tin học, xúc tiến đầu tư, hội nhập kinh tế quốc tế... cho cán bộ chủ chốt của HTX. Từ đầu năm đến nay, Liên minh HTX thành phố đã tổ chức 2 lớp bồi dưỡng kiến thức về chuỗi giá trị, kiểm toán HTX cho 80 lượt cán bộ quản lý HTX.

b) Công tác xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường

Thành phố hỗ trợ cho 06 HTX tham gia hội chợ Xuân 2019⁽¹⁾, 05 HTX tham gia Hội chợ Xúc tiến thương mại năm 2019 và 05 HTX tham gia Hội chợ triển lãm “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam năm 2019” do Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Đà Nẵng tổ chức.

Ngoài ra, các ngành, địa phương đã hỗ trợ cho HTX xúc tiến thương mại, phát triển sản phẩm mới và khôi phục ngành nghề truyền thống; hỗ trợ phát triển sản xuất và tiêu thụ rau an toàn, nấm, lúa giống, chế biến nước mắm, hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu; hỗ trợ cho các HTX chi phí chứng nhận VietGAP cho sản phẩm⁽²⁾, chi phí chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm⁽³⁾ và chi phí in ấn bao bì nhãn hiệu⁽⁴⁾ để quảng bá sản phẩm nông nghiệp, giúp các HTX tạo ra sản phẩm, hàng hóa có giá trị, chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm, đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng.

c) Về chính sách hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ

⁽¹⁾ HTX Dịch vụ Tổng hợp Ô Long, HTX Kinh doanh Chế biến Nông Lâm Ngư nghiệp Sơn Trà, HTX Kim Thanh, HTX Kinh doanh Dịch vụ - Sản xuất nông nghiệp Hòa Hiệp, HTX Sản xuất và tiêu thụ rau an toàn Túy Loan, HTX Sản xuất giống và nuôi trồng nấm An Hải Đông.

⁽²⁾ HTX Sản xuất rau an toàn La Hường - Cẩm Lệ: 5ha, HTX rau an toàn Túy Loan: 06 ha, HTX rau hoa củ quả Hòa Vang: 02 ha, HTX Hòa Phong 1: 20ha; THT rau Bồ Bản - Hòa Phong: 1,25ha.

⁽³⁾ HTX Sản xuất, kinh doanh và dịch vụ hoa cây cảnh Vân Dương, xã Hòa Liên.

⁽⁴⁾ Các HTX: Hòa Phong 1, Hòa Liên, nấm An Hải Đông, rau củ quả Hòa Vang, rau an toàn Túy Loan, nấm Nhơn Phước, Hòa Quý 1.

Thành phố đã hỗ trợ kinh phí cho các Sở, ngành chuyên môn triển khai thực hiện các chương trình hỗ trợ HTX ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ. Qua đó, đã thực hiện hỗ trợ kinh phí và tổ chức các mô hình ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất lúa, rau, hoa, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, đánh bắt xa bờ, vệ sinh an toàn thực phẩm thông qua các dự án như QSEAP, dự án nâng cao chất lượng lúa giống, chương trình “3 giảm 3 tăng” (ICM), phòng trừ dịch bệnh tổng hợp (IPM), dự án Nông thôn - Miền núi, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới,... Một số mô hình chuyển giao kỹ thuật, công nghệ sản xuất cho nông dân thông qua HTX nông nghiệp được nông dân tiếp thu, áp dụng có kết quả như: nuôi cá nước ngọt, trồng rau an toàn, trồng hoa, trồng nấm, chương trình IPM, ICM,...

Một số HTX sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp⁽⁵⁾ được hỗ trợ nghiên cứu, ứng dụng các đề tài sản xuất sạch hơn, tiết kiệm năng lượng, hướng dẫn đăng ký kiểu dáng, nhãn hiệu hàng hóa, sở hữu công nghiệp, tập huấn xây dựng thương hiệu. Thành phố đầu tư xây dựng Trung tâm nghiên cứu sinh học (thuộc Sở Khoa học và Công nghệ) để nghiên cứu nuôi cấy mô tế bào thực vật, phát triển nấm và các loại hoa... nhằm hỗ trợ cho các doanh nghiệp, HTX và các hộ nông dân phát triển sản xuất. Bên cạnh đó, thành phố hỗ trợ các HTX đầu tư cơ giới hóa nông nghiệp để mua sắm máy làm đất, máy gặt đập liên hoàn, lò sấy lúa giống, lò hấp phơi nấm, hệ thống phun sương, máy băm cỏ,... giúp các HTX nâng cao năng lực dịch vụ kinh tế hộ.

d) Về chính sách tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển HTX

Thành phố ban hành Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX, theo đó, hạn mức cho vay tối đa được nâng từ tối đa không quá 300 triệu/1 dự án lên tối đa không quá 600 triệu/1 dự án. Tính đến tháng 9/2019, Liên minh HTX thành phố đã giải ngân cho 6 HTX vay vốn với tổng số tiền 2,75 tỷ đồng, đồng thời triển khai nguồn vốn vay Quỹ Hỗ trợ Liên minh HTX Việt Nam đến các HTX.

Bên cạnh đó, một số HTX vận tải đã được tiếp cận nguồn vốn tín dụng, thế chấp bằng tài sản hình thành từ vốn vay để đổi mới phương tiện vận tải; một số HTX có uy tín được vay vốn tín chấp theo đơn hàng như: HTX Mây tre An Khê, HTX Bảo Trung... Thực hiện tốt chủ trương hỗ trợ lãi suất của Chính phủ, theo đó, các HTX đã vay trên 50 tỷ đồng từ các ngân hàng thương mại để phát triển sản xuất kinh doanh.

e) Chính sách thành lập mới HTX, Liên hiệp HTX

⁽⁵⁾ Các HTX: Giấy Đồng Tâm, Mây tre An Khê, Chế biến kinh doanh hàng xuất khẩu Bảo Trung, Giấy Thanh Hùng...

Liên minh HTX thành phố đã tư vấn, hỗ trợ cho 10 lượt sáng lập viên về thành lập mới HTX, qua đó đã hỗ trợ thành lập mới cho 04 HTX⁽⁶⁾. Thành phố đã quan tâm hỗ trợ tối đa 25 triệu đồng cho mỗi HTX, Liên hiệp HTX thành lập mới với mục đích hỗ trợ tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tư vấn, xây dựng điều lệ, phương án sản xuất kinh doanh, tổ chức Đại hội, đăng ký HTX...

f) Chính sách đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

Thành phố tập trung đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn, thủy lợi, giao thông nông thôn, các công trình điện, nước sinh hoạt, các chợ, khu phố chợ, cơ sở vật chất về giáo dục, y tế và cơ sở khác... Ngoài ra, tranh thủ nguồn vốn viện trợ của tổ chức KOIKA (Hàn Quốc), HTX nắm Hòa Tiến đã được hỗ trợ đầu tư xây dựng trụ sở, phát triển sản xuất với kinh phí 01 tỷ đồng.

g) Về chính sách giao đất, cho thuê đất

Thực hiện chủ trương giao đất không thu tiền sử dụng đất và không thu lệ phí trước bạ đối với diện tích đất xây dựng trụ sở, nhà kho, sân phơi, các cơ sở dịch vụ trực tiếp phục vụ thành viên sản xuất nông nghiệp⁽⁷⁾ của HTX; đến nay, thành phố đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (CNQSDD) cho 03 trường hợp. Tuy nhiên, do Giấy CNQSDD trong trường hợp này không thể thế chấp để vay vốn nên thực tế các HTX ít quan tâm thực hiện.

Đối với một số HTX trong diện di dời, giải toả theo quy hoạch được thành phố thực hiện đền bù cơ sở vật chất và chi phí đầu tư tôn tạo mặt bằng theo quy định. Đối với các HTX di dời cơ sở sản xuất vào các khu công nghiệp, thành phố đã giải quyết cho phép nộp tiền chuyển quyền sử dụng đất thành nhiều lần và thực hiện miễn giảm tiền thuê đất theo chính sách khuyến khích đầu tư của Chính phủ và UBND thành phố.

III. CÁC VẤN ĐỀ TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Những tồn tại, hạn chế

Dù đã có những chuyển biến tích cực, song nhìn chung, tốc độ tăng trưởng của khu vực KTTT còn chậm so với các khu vực kinh tế khác. KTTT, HTX trên địa bàn thành phố còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế trong hoạt động, cụ thể như:

- Năng lực nội tại, đặc biệt là vốn, cơ sở vật chất, thiết bị công nghệ, trình độ đội ngũ cán bộ quản lý của các HTX còn hạn chế. Nhiều HTX còn lúng túng,

⁽⁶⁾ HTX công nghệ cao Mặt trời Việt, HTX DVSXTH Đồng Nghệ, HTX dịch vụ tổng hợp Hòa Bắc

⁽⁷⁾ Theo Điều 53, Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29-10-2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai và Nghị quyết 02-NQ/TU ngày 30-10-2007 của Ban Thường vụ Thành ủy.

thiếu định hướng hoạt động; công tác quản lý điều hành, kế toán của nhiều HTX chưa đảm bảo tính minh bạch, dân chủ trong tổ chức và hoạt động.

- Tính liên kết, hợp tác trong HTX chưa cao, thành viên chưa tham gia tích cực vào hoạt động của HTX. Mối quan hệ liên kết hợp tác giữa các HTX với nhau và giữa các HTX với doanh nghiệp chưa nhiều, chưa khai thác lợi thế của nhau để phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX. Đặc biệt, hoạt động của các HTX nông nghiệp trên địa bàn thành phố trong thực tế chưa được đổi mới, chưa thể hiện vai trò kết nối giữa các thành viên với thị trường; chưa giải quyết tốt nhu cầu của các thành viên trong tiêu thụ sản phẩm,... do vậy, sự gắn kết lợi ích giữa xã viên và HTX mờ nhạt, không thu hút sự tham gia của người dân để phát triển thêm thành viên.

- Khả năng mở rộng quy mô, đa dạng hóa ngành nghề, tiếp cận với các chương trình, dự án cũng như các nguồn vốn tín dụng của các HTX còn hạn chế.

- Nhiều HTX chưa có trụ sở làm việc, chưa có điều kiện về mặt bằng để mở rộng sản xuất kinh doanh, chưa giải quyết việc làm cho nhiều lao động ở địa phương.

- Sản xuất nông nghiệp nói chung và sản xuất nông nghiệp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng nói riêng phụ thuộc nhiều vào điều kiện tự nhiên, thời tiết và mang nhiều yếu tố rủi ro. Do đó, đầu tư ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, nhất là nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao đòi hỏi vốn đầu tư ban đầu rất lớn và kéo dài, trong khi điều kiện khí hậu, thời tiết, đất đai ở Đà Nẵng không thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp dẫn đến tâm lý e ngại đầu tư. Mặt khác, chi phí đầu tư cho sản xuất nông nghiệp công nghệ cao lớn dẫn đến giá thành sản phẩm cao, khó cạnh tranh trên thị trường. Vì vậy, nông dân, các tổ chức KTTT, HTX và các nhà đầu tư sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn thành phố chưa nhiều.

2. Nguyên nhân của những hạn chế

- Phần lớn các thành phần KTTT còn tâm lý trông chờ sự hỗ trợ của Nhà nước và thành phố, chưa mạnh dạn đầu tư vốn để mở rộng sản xuất kinh doanh đã ảnh hưởng lớn đến sự phát triển chung của KTTT, HTX.

- Quy mô sản xuất nhỏ, một số nơi còn mang tính tự cấp, tự túc nên nhu cầu liên kết, hợp tác chưa cao. Nhiều HTX chưa nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động liên doanh, liên kết trong việc tiêu thụ sản phẩm.

- Ý thức trách nhiệm của thành viên HTX chưa cao, sử dụng dịch vụ của HTX chậm trả tiền, chiếm dụng vốn của HTX, làm ảnh hưởng đến nguồn vốn hoạt động chung của HTX.

- Trình độ, năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ quản lý HTX còn hạn chế trong việc đưa ra chiến lược, kế hoạch kinh doanh theo cơ chế mới và tìm kiếm thị trường.

- Các Ngân hàng thương mại chưa thực sự quan tâm tìm cách tháo gỡ khó khăn cho HTX, nhất là các điều kiện về vay vốn, tiếp cận tín dụng.

- Với đặc thù của vùng nông thôn Đà Nẵng cách trung tâm thành phố không xa, thị trường lao động ngày càng năng động, mở ra nhiều ngành nghề mới với sức hút của thị trường và giá cả sức lao động phổ thông (phi nông nghiệp) khá cao nên phần lớn lao động nông nghiệp đều chuyển sang làm nghề khác để có thu nhập cao hơn nhiều lần so với làm nông nghiệp.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2020

1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn

Trong bối cảnh Hội nhập kinh tế quốc tế và cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ 4 phát triển mạnh mẽ, KTTT mà nòng cốt là các HTX phải hướng đến việc cung ứng sản phẩm có chất lượng, an toàn với giá cả cạnh tranh, có như vậy HTX mới phát triển bền vững. Vì vậy, việc đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của kinh tế tập thể, HTX thông qua việc áp dụng các phương thức quản lý tiên tiến, phù hợp với cơ chế thị trường; liên kết, hợp tác đa dạng để nhân rộng các mô hình kinh tế hợp tác hiệu quả, góp phần hình thành chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ, bảo đảm lợi ích các chủ thể tham gia là một hướng phát triển trong thời gian đến.

Sự cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường đòi hỏi phải có sản phẩm khối lượng lớn, chất lượng cao, giao hàng đúng lúc, giá thành cạnh tranh. Mặt khác, nhu cầu tiêu thụ của thị trường cũng đặt ra yêu cầu sản xuất sản phẩm chất lượng, an toàn; đặc biệt là nông sản, thực phẩm là một xu hướng tất yếu, đòi hỏi các HTX phải hợp tác, liên kết sản xuất, thương mại, đẩy mạnh thực hiện liên kết ngang giữa những người sản xuất và liên kết dọc theo chuỗi giá trị sản phẩm.

2. Định hướng chung về phát triển KTTT

Căn cứ mục tiêu tổng quát về phát triển KTTT và HTX trong thời gian tới, đặc biệt là mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025, thành phố Đà Nẵng xác định định hướng chung phát triển KTTT năm 2020 như sau:

- Thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho KTTT, HTX phát triển và hoạt động có hiệu quả.

- Phát triển KTTT với nhiều hình thức mà nòng cốt là HTX. Tập trung phát triển HTX ở các vùng nguyên liệu gắn với thực hiện các chương trình, dự án của địa phương, góp phần tích cực vào quá trình chuyển đổi cơ cấu kinh tế, xây dựng nông thôn mới, giải quyết việc làm cho người lao động.

- Các HTX phát huy nội lực, chủ động trong liên kết, hợp tác; tranh thủ sự hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi của Nhà nước để mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Mục tiêu tổng quát

Phát triển KTTT với nòng cốt là HTX, nhanh và bền vững, góp phần xây dựng xã hội hợp tác, đoàn kết, cùng chia sẻ sự thịnh vượng và quản lý một cách dân chủ, góp phần đẩy nhanh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đặc biệt là đối với nông nghiệp và nông thôn. Phần đầu đến năm 2020 khu vực KTTT, HTX có vị trí và vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước; thực hiện tốt 7 nguyên tắc của HTX.

4. Một số mục tiêu cụ thể

Từng bước củng cố, duy trì sản xuất, khắc phục các hạn chế, vươn lên đáp ứng các nhu cầu sản xuất của thành viên, tạo việc làm, tăng thu nhập, cải thiện đời sống cho thành viên và người lao động, góp phần phát triển cộng đồng. Các HTX phải chú ý nâng cao năng lực cạnh tranh, thích ứng với hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế. Một số mục tiêu cụ thể đặt ra trong năm 2020:

- Doanh thu tăng 10% so với năm 2019.

- Thành lập mới từ 10 - 15 HTX.

- Thu hút ngày càng nhiều thành viên tham gia HTX.

5. Các giải pháp phát triển kinh tế tập thể năm 2020

a) Về công tác tuyên truyền, tập huấn Luật HTX năm 2012

Liên minh HTX tăng cường phối hợp với Trường Chính trị, Sở, ban, ngành, UBND quận, huyện và các hội, đoàn thể trên địa bàn thành phố tổ chức công tác tuyên truyền các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển KTTT cho cán bộ, công chức, viên chức các Sở, ngành, quận, huyện, xã phường, hội viên các đoàn thể và nhân dân, với mục tiêu phát triển KTTT, tham gia xóa đói giảm nghèo, giải quyết việc làm; Phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí: Báo Đà Nẵng, Đài DRT để có những bài viết, chuyên đề, phóng sự, tài liệu nhằm phổ biến chính sách, pháp luật về KTTT;

Cập nhật thường xuyên thông tin tuyên truyền trên trang website của Liên minh HTX thành phố.

b) Thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển KTTT

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động, hỗ trợ thành lập mới các HTX hoạt động theo Luật HTX năm 2012.

- Tư vấn, hỗ trợ các HTX vay vốn từ Quỹ Hỗ trợ phát triển HTX.

- Xây dựng Đề án phát triển KTTT giai đoạn 2021- 2026.

- Hỗ trợ các HTX tham gia hội chợ, xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, nhãn mác hàng hóa.

- Tổ chức các đoàn nghiên cứu, học tập kinh nghiệm xây dựng mô hình HTX và xúc tiến thương mại tại các tỉnh, thành phố.

- Tiếp tục hỗ trợ các xã trên địa bàn huyện Hòa Vang hoàn thành tiêu chí thứ 13 về hình thức tổ chức sản xuất trong Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

Trên đây là Báo cáo Đánh giá tình hình phát triển kinh tế tập thể năm 2019 và xây dựng kế hoạch năm 2020, Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện;
- Liên minh HTX TP;
- P.KTTC, P.TKTH;
- Lưu: VT, SKHĐT.

61

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Miên

Phụ lục 1
TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2019
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Năm 2019		Kế hoạch năm 2020
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm	
I	Hợp tác xã					
1	Tổng số HTX	HTX	119	121	121	131
	<i>Trong đó:</i>					
	Đang hoạt động	HTX	111	121	121	131
	Thành lập mới	HTX	28	10	10	10
	Ngưng hoạt động	HTX	8			
2	Tổng số thành viên HTX	Thành viên	9.427	9.497	9.497	9.567
	Thành viên mới	Thành viên		70	70	70
3	Tổng số lao động trong HTX	Người	14.527	14.597	14.597	14.667
4	Tổng số cán bộ quản lý HTX	Người	472	512	512	552
	Số cán bộ có trình độ cao đẳng đại học	Người	94	134	134	174
5	Doanh thu bình quân một HTX	Tr đồng/năm	3.000	3.100	3.100	3.200
6	Lãi bình quân một HTX	Tr đồng/năm	87	100	100	130
7	Thu nhập bình quân của thành viên HTX	Tr đồng/năm	3,5	4	4	4,5
II	Liên hiệp HTX					
1	Tổng số Liên hiệp HTX	LHHTX	1	1	1	1
2	Tổng số HTX thành viên	HTX	5	5	5	5

Phụ lục 2
SỐ LƯỢNG HTX, LHHTX PHÂN LOẠI THEO NGÀNH NGHỀ
NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2020

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Năm 2019		Kế hoạch 2020
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm	
I	Hợp tác xã					
	Tổng số HTX đang hoạt động	HTX	111	121	121	131
	HTX nông nghiệp	HTX	45	50	50	55
	HTX công nghiệp xây dựng	HTX	20	20	20	20
	HTX thương mại dịch vụ	HTX	46	51	51	56
II	Liên hiệp hợp tác xã					
	Tổng số LHHTX	LHHTX	1	1	1	1
	LHHTX nông nghiệp	LHHTX	1	1	1	1